

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI BÌNH**

Bản án số: 46/2021/HSPT
Ngày 29 - 6 - 2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Anh.

Các thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thanh Bình;
Ông Lưu Toàn Nghĩa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 59/2021/TLPT-HS ngày 05 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Thị V do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 18/2021/HSST ngày 24/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.

- Bị cáo có kháng cáo: **Nguyễn Thị V**, sinh năm 1966 tại xã Đ1, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: thôn Đ, xã Đ1, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: Thiên chúa giáo; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 07/10; con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Trần Thị N; chồng là Đinh Văn T1, có 3 con, con lớn sinh năm 1989, con nhỏ sinh năm 1999; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/12/2020 đến ngày 25/12/2020 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ ngày 21/12/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tiền Hải bắt quả tang tại phòng nghỉ tầng 1 thuộc khuôn viên quán nước của nhà Nguyễn Thị V tại thôn Đ, xã Đ1, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình do Nguyễn Thị V là chủ quán có 01 đôi nam nữ đang mua bán dâm.

Quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Thị V khai nhận:

Trước đó, Đỗ Thị M là người cùng thôn đến quán nước của bị cáo nói với bị cáo là M đã bỏ chồng, nếu có khách có nhu cầu quan hệ tình dục thì bị cáo gọi cho M, M lấy 200.000 đồng/lượt.

Ngày 21/12/2020, vào khoảng 12 giờ 30 phút, anh Phạm văn Đ2 một mình đi xe mô tô đến quán nước của bị cáo, bảo bị cáo gọi cho một em gái để quan hệ tình dục, bị cáo và anh Đ2 thỏa thuận giá 250.000 đồng/01 lượt quan hệ tình dục; Đ2 đưa luôn cho bị cáo 300.000 đồng, bị cáo trả lại cho Đ2 50.000 đồng. Sau đó, bị cáo gọi điện thoại cho M bảo M đến quán có khách. Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, M một mình đi xe mô tô BKS 17AA-80815 đến quán nước của V. V đưa cho M 01 bao cao su, M cầm bao cao su rồi cùng Đ2 đi vào 01 phòng nghỉ ở phía sau quán nước của M để quan hệ tình dục; đến khoảng 14 giờ cùng ngày thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình phát hiện, bắt quả tang, thu giữ và quản lý 01 bao cao su đã qua sử dụng, 01 vỏ bao cao su màu trắng cam, nhãn hiệu Condom Deluxe bị xé rách làm đôi và số tiền 350.000 đồng trong đó quản lý của Nguyễn Thị V 300.000 đồng và của Phạm văn Đ2 50.000 đồng.

Thi hành lệnh khám xét khẩn cấp số 34 ngày 21/12/2020 tại chỗ ở của Nguyễn Thị V thuộc thôn Đ, xã Đ1, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tiền Hải có thu giữ 09 bao cao su có vỏ màu trắng cam nhãn hiệu Condom Deluxe, 01 bao cao su có vỏ màu cam nhãn hiệu Avita, tất cả đều chưa qua sử dụng.

Vật chứng của vụ án: Công an huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình đã lập biên bản quản lý và niêm phong vật chứng của vụ án gồm: 01 bao cao su đã qua sử dụng, 01 vỏ bao cao su màu trắng cam nhãn hiệu Condom Deluxe, 01 bao cao su có vỏ màu cam nhãn hiệu Avita, tất cả đều chưa qua sử dụng.

Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2021/HSST ngày 24 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị V phạm tội “Chứa mại dâm”. Áp dụng khoản 1 Điều 372; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 38, khoản 1,2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Thị V 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 30/3/2021, bị cáo Nguyễn Thị V nộp đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo vẫn giữ nguyên kháng cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị V, sửa bản án sơ thẩm về biện pháp chấp hành hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo rất ân hận về hành vi của mình, bị cáo chưa hiểu biết về pháp luật cũng chưa nghĩ đến hậu quả của việc mình làm; kính mong Hội đồng xét xử xem xét lại bản án sơ thẩm, cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo được cải tạo tại địa phương vì bị cáo sức

khỏe rất yếu, bệnh tật quanh năm; bị cáo hứa sẽ chấp hành nghiêm mọi quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Thị V thừa nhận, hành vi phạm tội của bị cáo như bản án sơ thẩm đã nêu là đúng sự thật. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 21/12/2020, bị cáo Nguyễn Thị V có hành vi gọi gái mại dâm là chị Đỗ Thị M đến để bán dâm cho khách là anh Phạm Văn Đ2 đồng thời để cho họ mua bán dâm ngay tại quán nước của mình ở địa chỉ: thôn Đ, xã Đ1, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình; số tiền bị cáo hưởng lợi là 50.000 đồng. Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị V phạm tội “Chứa mại dâm” theo quy định tại khoản 1 Điều 327 Bộ luật Hình sự là đúng pháp luật.

[2] Bị cáo Nguyễn Thị V là người có năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng, tác động tiêu cực đến nếp sống văn minh, hủy hoại nhân cách con người, ảnh hưởng đến hạnh phúc của nhiều gia đình nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo V mức án 01 (một) năm tù là phù hợp với tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội của bị cáo. Song xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự nhưng được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 là Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng; có khả năng tự cải tạo và việc để bị cáo cải tạo ngoài xã hội không ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm, không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù. Do đó cần chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo V, áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, sửa án sơ thẩm: giữ nguyên mức hình phạt tù và cho bị cáo hưởng án treo là phù hợp với quy định của pháp luật và chính sách nhân đạo của Đảng và Nhà nước ta.

[3] Về án phí: Do bản án sơ thẩm bị sửa nên căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban nhân dân ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án; bị cáo V không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015:

1. Sửa bản án sơ thẩm số 18/2021/HSST ngày 24/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thị V. Áp dụng khoản 1 Điều 327; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 38, Điều 65 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Thị V 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm 29/6/2021 về tội “*Chứa mại dâm*”.

Giao bị cáo Nguyễn Thị V cho Ủy ban nhân dân xã Đ1, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đang cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Thị V không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án 29/6/2021.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Bình;
- TAND, VKSND, CA, THADS h. Tiền Hải, tỉnh Thái Bình;
- UBND xã Đ1, h. Tiền Hải.
- Bị cáo kháng cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa.

(đã ký)

Nguyễn Thị Lan Anh